

DỰ ÁN 1: CẢI THIỆN ĐIỀU KIỆN CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN CHO PHỤ NỮ NGHÈO HUYỆN TÂY SƠN

1. Bối cảnh và sự cần thiết của dự án:

Thực hiện “Chiến lược quốc gia về chăm sóc sức khỏe sinh sản giai đoạn 2010 - 2020”, huyện Tây Sơn đã đạt được một số kết quả nhất định như: ổn định quy mô dân số hợp lý, nâng cao chất lượng dân số và khám chữa bệnh cho nhân dân của huyện. Tuy vậy, ngành y tế của huyện vẫn còn gặp không ít khó khăn trong việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đặc biệt là sức khỏe sinh sản ở phụ nữ nghèo. Hiện nay, hầu hết phụ nữ nghèo trên địa bàn huyện không có điều kiện trang trải các khoản chi phí ngoài chế độ miễn, giảm được quy định của bảo hiểm y tế. Đặc biệt hơn, phụ nữ nghèo khi mắc các bệnh nan y liên quan đến sức khỏe sinh sản như ung thư buồng trứng, ung thư vú, ung thư cổ tử cung - các bệnh chiếm tỷ lệ cao hiện nay - hầu như mất khả năng chữa trị với lý do khó khăn về tài chính. Bên cạnh đó, các dịch vụ chăm sóc y tế liên quan đến sức khỏe sinh sản phụ nữ tại các xã, phường đặc biệt là các xã miền núi còn thiếu thôn và nghèo nàn; chất lượng khám và điều trị cũng chưa được nâng cao; việc thiếu bác sĩ cũng là vấn đề bức xúc. Vì lẽ đó, việc đầu tư thực hiện dự án cải thiện điều kiện chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ nghèo là hết sức cần thiết và có nhiều ý nghĩa.

2. Đối tượng thụ hưởng:

Đối tượng thụ hưởng của dự án là phụ nữ nghèo trong độ tuổi sinh sản trên địa bàn 05 xã Tây Thuận, Tây Giang, Tây Phú, Bình Tân, Vĩnh An thuộc huyện Tây Sơn.

3. Các mục tiêu của dự án:

Cải thiện điều kiện chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ nghèo trên địa bàn các xã Tây Thuận, Tây Giang, Tây Phú, Bình Tân, Vĩnh An thuộc huyện Tây Sơn. Từ đó đúc kết, nhân rộng mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ nghèo của huyện Tây Sơn.

4. Các kết quả chủ yếu của dự án:

Phụ nữ nghèo ở địa bàn các xã dự án có điều kiện được tư vấn, hướng dẫn, khám, chẩn đoán và điều trị kịp thời các bệnh nan y liên quan đến sức khỏe sinh sản.

5. Các hoạt động chủ yếu và dự kiến phân bổ nguồn lực của dự án:

- Xây dựng, đào tạo và nâng cao năng lực cho đội ngũ cộng tác viên (những người có kỹ năng tuyên truyền và được cộng đồng tín nhiệm) về sức khỏe sinh sản tại các thôn, làng (khoảng 250 người được chia đều cho 05 xã). Sau khi được đào tạo về kiến thức và kỹ năng, đội ngũ này dưới sự hướng dẫn của ngành y tế xã và huyện sẽ làm nhiệm vụ tư vấn, cung cấp thông tin, kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ nghèo trên địa bàn của xã mình. Hoạt động này chiếm khoảng 70% tổng kinh phí của dự án.

- Trong số 05 xã được chọn tham gia dự án, chỉ có 04 xã có bác sĩ. Do đó, trang bị mỗi Trạm Y tế xã có bác sĩ 01 máy siêu âm tổng quát và sản phụ khoa hai đầu dò và cung cấp tập huấn, đào tạo cán bộ y tế sử dụng máy siêu âm một cách hiệu quả. Hoạt động này chiếm khoảng 0,07% tổng kinh phí của dự án.

- Tổ chức các hội thảo để sơ kết, đánh giá tổng kết hiệu quả hoạt động của dự án, từ đó có hướng nhân rộng mô hình trên địa bàn toàn huyện. Sau hội thảo, các báo cáo đánh giá sẽ được xây dựng kèm theo kế hoạch sẽ thực hiện về việc nhân rộng tính hiệu quả của dự án. Phần kinh phí dành cho hoạt động này chiếm khoảng gần 30% tổng kinh phí của dự án.

6. Cơ quan đề xuất dự án: UBND huyện Tây Sơn.

7. Tổng kinh phí của dự án: 100.000 USD.

ĐỰ ÁN 2: XÂY DỰNG MỚI TRẠM Y TẾ XÃ TÂY AN

1. Bối cảnh và sự cần thiết của dự án:

Tây An là xã đồng bằng thuộc huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam, nằm cách trung tâm huyện lỵ Tây Sơn 15 km về phía Đông - Bắc, có đường tỉnh lộ 636 đi qua với tổng chiều dài 3,5 km. Cơ cấu hành chính của xã gồm 5 thôn: Mỹ Đức, Trà Sơn, Đại Chí, Đồng Quy và Háo Nghĩa. Xã có diện tích tự nhiên là 1.051 ha, dân số 6.008 người với 1.493 hộ và số lao động trong độ tuổi 3.669 người. Kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, buôn bán nhỏ lẻ và tiểu thủ công nghiệp. Điều kiện kinh tế của hầu hết người dân ở xã còn nhiều khó khăn. Do đó, nguồn ngân sách hạn hẹp của địa phương cộng với ngân sách cấp phát gần như được dồn hết vào vấn đề phát triển kinh tế nhằm tạo công ăn việc làm cho người dân. Các cơ sở hạ tầng thiết yếu như Trạm Y tế, Trụ sở làm việc của UBND xã, các trường học, nhà văn hóa xã, v.v... hầu như không được quan tâm đầu tư, nâng cấp, sửa chữa để đáp ứng với nhu cầu ngày càng phát triển của xã hội.

Trạm Y tế xã được xây dựng từ năm 1988. Qua 26 năm sử dụng, cơ sở vật chất của Trạm đã bị xuống cấp và hư hỏng nhiều; vào mùa mưa, các phòng chức năng của Trạm bị dột ướt, nên công tác khám, chữa bệnh và làm việc của nhân viên y tế buộc phải ghép vào làm việc chung với phòng truyền thông. Để công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được tốt hơn và nhằm giúp các nhân viên y tế của xã có nơi làm việc, việc xây dựng lại Trạm Y tế xã là rất cần thiết.

Việc đầu tư xây dựng mới Trạm Y tế xã sẽ giúp đảm bảo có đủ các phòng chức năng theo quy định nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và đồng thời tạo điều kiện thuận lợi các cán bộ, nhân viên y tế xã có nơi làm việc tốt hơn, tất cả với mục đích cuối cùng là góp phần chăm sóc sức khỏe tốt hơn cho nhân dân.

2. Đối tượng thụ hưởng:

Đối tượng thụ hưởng của dự án là nhân dân trên địa bàn xã và cán bộ, nhân viên y tế xã.

3. Các mục tiêu của dự án:

- **Mục tiêu ngắn hạn:** Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn xã; đồng thời, đáp ứng nhu cầu phòng làm việc cho cán bộ y tế của xã.

- **Mục tiêu dài hạn:** Đảm bảo công tác khám chữa bệnh cho nhân dân địa phương ngày càng được tốt hơn.

4. Các kết quả chủ yếu của dự án:

Sau khi dự án được đầu tư, triển khai xây dựng và hoàn thành đưa vào sử dụng, sẽ đảm bảo điều kiện tốt để chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và đồng thời có đầy đủ các phòng làm việc cho nhân viên y tế xã.

5. Các hoạt động chủ yếu và dự kiến phân bổ nguồn lực của dự án:

Sau khi có chủ trương cho phép đầu tư xây dựng, UBND xã tiến hành thành lập Ban quản lý công trình và thuê các đơn vị tư vấn, nhà thầu để triển khai thực hiện dự án, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

6. Cơ quan đề xuất dự án: UBND huyện Tây Sơn.

7. Tổng kinh phí của dự án: 100.000 USD.

DỰ ÁN 3: XÂY DỰNG HỆ THỐNG NƯỚC SINH HOẠT TỰ CHẢY XÃ AN HỮU

1. Bối cảnh và sự cần thiết của dự án:

Xã An Hữu là 02 trong 7 xã đặc biệt khó khăn của huyện Hoài Ân, là nơi tập trung sinh sống của hơn 1.617 hộ dân. Hiện tại có khoảng 300 hộ dân ở thôn Hội Nhơn và Liên Hội không có nguồn nước sạch để sinh hoạt, chủ yếu dùng nước từ giếng đào, hiện nay một số giếng đào nhiễm phèn nặng nên rất khó khăn và không đảm bảo điều kiện an toàn vệ sinh, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân. Mặt khác, vào mùa mưa lũ, nguồn nước từ các suối bị ô nhiễm nặng, nước đục do nguồn nước từ các đồi chảy xuống kéo theo bùn đất, rác... nên không thể dùng để sinh hoạt được.

Đầu tư xây dựng hệ thống nước sinh hoạt tự chảy xã An Hữu lấy nước từ hồ Hóc Y của thôn Hội Nhơn là hết sức cần thiết và cấp bách, nhằm đảm bảo nguồn nước sinh hoạt được hợp vệ sinh, nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo vệ sức khỏe và cải thiện điều kiện sinh hoạt cho người dân địa phương; giảm tác động xấu do thiếu nước sinh hoạt hợp vệ sinh gây ra. Từng bước ổn định cuộc sống, nâng cao sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội cho vùng hưởng lợi dự án.

2. Đối tượng thụ hưởng:

Đối tượng thụ hưởng của dự án là 300 hộ, gần 900 nhân khẩu, chủ yếu là ở thôn Hội Nhơn và Liên Hội, xã An Hữu, huyện Hoài Ân.

3. Các mục tiêu của dự án:

- **Mục tiêu ngắn hạn:** Đầu tư xây dựng hệ thống nước sinh hoạt tự chảy xã An Hữu phục vụ cho người dân ở thôn Hội Nhơn và một số hộ dân ở thôn Liên Hội để có điều kiện sinh hoạt.

- **Mục tiêu dài hạn:** Nhằm nâng cao đời sống vật chất cũng như tinh thần, đồng thời mang lại nguồn nước sạch đảm bảo đời sống và sức khỏe cho bà con trong vùng dự án.

4. Các kết quả chủ yếu của dự án:

- Sau khi xây dựng các tiểu dự án trên địa bàn các xã nêu trên sẽ tạo điều kiện cho nhân dân ổn định sản xuất trong nông nghiệp chống xói lở khu dân cư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Tác động về môi trường: Làm tăng diện tích sử dụng đất, giảm khả năng sa bồi thủy phá.

5. Cơ quan đề xuất dự án: UBND huyện Hoài Ân.

6. Tổng kinh phí dự án: 174.600 USD.

DỰ ÁN 4: TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NHẬN THỨC, HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ VỆ SINH CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH NGHÈO

1. Bối cảnh và sự cần thiết của dự án:

Vân Canh là huyện miền núi nằm ở phía Tây của tỉnh Bình Định, cách thành phố Quy Nhơn 40km; toàn huyện có 7.766 hộ với 28.361 nhân khẩu với 05 dân tộc sinh sống, chủ yếu là Chăm, Mường, Thái, Hmông và Bana (ngoài dân tộc Kinh). Vân Canh là một huyện nghèo của tỉnh Bình Định; toàn huyện có 7 xã và thị trấn với địa hình khá phức tạp sông, suối, đồi núi chia cắt, v.v..., khiến giao thông đi lại không thuận lợi. Phần lớn người dân làm nghề nông nghiệp với mức thu nhập thấp, đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng còn nhiều khó khăn, thiếu thốn.

Bên cạnh đó, vấn đề vệ sinh môi trường ngày càng trở nên bức xúc do phong tục tập quán lâu đời của bà con, đặc biệt là bà con dân tộc thiểu số thường làm chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm gần nhà ở, đường sá. Kết quả khảo sát cho thấy nhu cầu cần hỗ trợ cải thiện vệ sinh môi trường là rất lớn, đặc biệt là tại xã Canh Hòa. Do đó, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Bình Định kính đề nghị hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà vệ sinh hợp vệ sinh cho các hộ gia đình nghèo tại xã Canh Hòa vì đây là xã khó khăn nhất của huyện cần được giúp đỡ trước.

2. Đối tượng thụ hưởng:

Đối tượng thụ hưởng của dự án là các hộ gia đình nghèo có mức thu nhập thấp chưa có công trình vệ sinh, nước sạch hoặc có nhưng đã xuống cấp cần cải tạo hoặc đang sinh sống tại các khu vực có tình trạng vệ sinh môi trường bị ô nhiễm và tỷ lệ các bệnh liên quan đến nước sạch vệ sinh môi trường cao.

3. Các mục tiêu của dự án:

- **Mục tiêu ngắn hạn:** Tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của môi trường đối với sức khỏe cộng đồng; từ đó, làm thay đổi hành vi bảo vệ môi trường và sức khỏe bản thân, gia đình theo hướng tích cực. Hỗ trợ các hộ gia đình nghèo xây dựng mới, cải tạo nhà vệ sinh hợp vệ sinh, góp phần giảm thiểu tối đa tình trạng ô nhiễm môi trường và tỷ lệ mắc các bệnh liên quan, đặc biệt đối với phụ nữ và trẻ em.

- **Mục tiêu dài hạn:** Nâng cao nhận thức của người dân về vấn đề môi trường, sức khỏe cộng đồng và sức khỏe sinh sản nhằm góp phần tăng cường sức khỏe cho người dân, nhất là hạn chế các bệnh liên quan đến nước và môi trường.

4. Các kết quả chủ yếu của dự án:

Sau 3 năm thực hiện dự án, sẽ có ít nhất 200/522 hộ gia đình được hỗ trợ vốn xây dựng nhà vệ sinh đúng quy cách.

5. Các hoạt động chủ yếu và dự kiến phân bổ nguồn lực của dự án:

- Thành lập Ban quản lý dự án; tổ chức khảo sát các hộ gia đình có nhu cầu xây dựng công trình vệ sinh, đấu nối nguồn nước sạch;

- Tổ chức tuyên truyền về nước sạch vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và trẻ em;

- Tổ chức hội nghị triển khai dự án, tiến hành xét chọn các hộ gia đình (có sự tham gia của chính quyền địa phương), ưu tiên những gia đình nghèo có thu nhập thấp, gia đình do phụ nữ làm chủ hộ, gia đình chính sách, neo đơn, v.v...;
- Xây dựng công trình vệ sinh, bắt nối nước sạch dưới sự giám sát thi công của Ban quản lý dự án;
- Tổ chức tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai dự án.

6. Cơ quan đề xuất dự án: Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.

7. Tổng kinh phí của dự án: 90.000 USD.

Mọi chi tiết xin liên hệ Sở Ngoại vụ Bình Định, số điện thoại: 0914.78.33.00, email: nanl@songoaivu.binhdinh.gov.vn (C. LêNa)

Rất mong sự quan tâm ủng hộ và giúp đỡ của Quý tổ chức, cá nhân hảo tâm tài trợ.